

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày 25/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Trường.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm;

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2019/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2019/HSST-QĐ ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1983, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp M, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Võ Thị M ; vợ, con: Không có; tiền sự, tiền án: không; bị bắt tạm giam từ ngày 16/9/2019 cho đến nay; bị cáo có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1996 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963.

2. Bà Ngô Thị L, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp M, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh; cùng có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 10 phút ngày 07/5/2019, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô biển số 70K2-5254, có giấy phép lái xe theo quy định, lưu thông trên Hương lộ nhựa hướng từ ấp Suối Sâu đến ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực Ấp M, xã A, huyện T, K điều khiển xe lần qua phần đường bên trái hướng đi nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 70L6-3605 do anh Nguyễn Duy K điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại làm anh K bị té ngã xuống đường; anh K bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì tử vong.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 08/5/2019 của Trung tâm y tế huyện Trảng Bàng, xác định: Nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn K là 65 mg/dl.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 60/2019/TT ngày 20/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Anh Nguyễn Duy K bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Qua làm việc, đại diện hợp pháp của bị hại bà Ngô Thị L và ông Nguyễn Văn T yêu cầu Nguyễn Văn K bồi thường toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền là 136.754.000 đồng; hiện K chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn K đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp cho bị hại.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 136.754.000 đồng và xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

+ Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

+ Căn cứ Điều 591, 601 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Vào khoảng 19 giờ 10 phút ngày 07/5/2019, tại khu vực Ấp M, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn K có nồng độ cồn trong máu 65 mg/100 ml, điều khiển xe mô tô biển số 70K2-5254 lưu thông không đúng phần đường quy định, gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 70L6-3605 do anh Nguyễn Duy K điều khiển lưu thông đúng phần đường quy định theo hướng ngược lại đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ, hậu quả làm anh Nguyễn Duy K chết. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, đã xâm phạm cho tính mạng của người khác, để lại thương tâm cho người thân của anh K. Bị cáo điều khiển xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn là 65 mg/100ml. Do đó Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô loại Dream, biển số 70K2-5254, số máy: P50FMG310215902, số khung: HD100201005534, không có kích chiều hậu. Tình trạng xe như sau: Ốp nhựa đèn xi nhan bên phải vỡ rời khỏi xe; ốp nhựa mặt ngoài lốc máy bên phải bị vỡ; chân đạp phanh bị gãy cong về sau; cản gác chân trước bên phải cong về sau (đã qua sử dụng); một giấy đăng ký xe mô tô biển số 70K2-5254 mang tên Ngô Văn X là của bị cáo đang quản lý cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo chưa bồi thường thiệt hại nên giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với một giấy phép lái xe hạng A1, số 790173041130 mang tên Nguyễn Văn K là của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô loại Wave, biển số 70L6-3605, số máy: VTT42JL1P52FMH000763, số khung: RRKWCH2UM7XJ00763, không có kính chiếu hậu. Tình trạng xe như sau: Ốp nhựa phần đầu xe, đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị mài mòn, vỡ nhựa, chân đạp phanh gãy cong về sau, cản gác chân trước bên phải bị cong về sau (đã qua sử dụng) là của anh K cần trả lại cho bà L, ông T.

Đối với một mũ bảo hiểm màu nâu đen, phía sau có dòng chữ “Kano Helmet” và một mũ bảo hiểm màu đỏ, phía sau có dòng chữ “Nón Sơn” đã hư hỏng không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Ngô Thị L và ông Nguyễn Văn T yêu cầu Nguyễn Văn K bồi thường toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền là 136.754.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà L, ông T. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà L, ông T là phù hợp với quy định tại Điều 591, 601 của Bộ luật Dân sự nên có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 6.837.700 đồng theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một mũ bảo hiểm màu nâu đen, phía sau có dòng chữ “Kano Helmet” và một mũ bảo hiểm màu đỏ, phía sau có dòng chữ “Nón Sơn”.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng tạm giữ một xe mô tô loại Dream, biển số 70K2-5254, số máy: P50FMG310215902, số khung: HD100201005534, không có kích chiều hậu. Tình trạng xe như sau: Ốp nhựa đèn xi nhan bên phải vỡ rơi khỏi xe; ốp nhựa mặt ngoài lốc máy bên phải bị vỡ; chân đạp phanh bị gãy cong về sau; cản gác chân trước bên phải cong về sau (đã qua sử dụng); một giấy đăng ký xe mô tô biển số 70K2-5254 mang tên Ngô Văn X để đảm bảo thi hành án.

Tuyên trả lại cho bị cáo K: Một giấy phép lái xe hạng A1, số 790173041130 mang tên Nguyễn Văn K.

Tuyên trả lại cho bà Ngô Thị L và ông Nguyễn Văn T: Một xe mô tô loại Wave, biển số 70L6-3605, số máy: VTT42JL1P52FMHOOO763, số khung: RRRKWCH2UM7XJ00763, không có kính chiếu hậu. Tình trạng xe như sau: Ốp nhựa phần đầu xe, đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị mài mòn, vỡ nhựa, chân đạp phanh gãy cong về sau, cản gác chân trước bên phải bị cong về sau (đã qua sử dụng).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 591, 601 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Ngô Thị L và ông Nguyễn Văn T tổng cộng số tiền là 136.754.000 (một trăm ba mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi bốn nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 6.837.700 (sáu triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Trường